TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU** Số: 20/2018/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *G, ngày 23 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị T,** sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: Khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà **Phan Phương Đ,** sinh năm 1966; Địa chỉ cư trú: Khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Buộc bà Phan Phương Đ có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T số tiền vay và nợ hụi là 27.350.000đ.

- Về án phí:

+ Bị đơn bà Phan Phương Đ đồng ý chịu án phí số tiền là 683.000đ nên buộc bà Đ nộp án phí số tiền 683.000đ.

+ Nguyên đơn bà Trần Thị T,đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.189.000đ theo biên lai thu tiền số 0010801, ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G nên được nhận lại.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn